

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành chương trình ngành Pháp luật đào tạo trình độ trung cấp
của Trường Cao đẳng Luật miền Trung**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LUẬT MIỀN TRUNG

Căn cứ Quyết định số 2136/QĐ-BTP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Luật miền Trung;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục Quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Tiếng anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 577/QĐ-CDLMT ngày 06/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng của Trường Cao đẳng Luật miền Trung về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình các ngành Pháp luật, Dịch vụ pháp lý, Tư pháp cơ sở đào tạo trình độ trung cấp của Trường Cao đẳng Luật miền Trung;

Căn cứ kết quả thẩm định tại Biên bản số 578/BB-HĐTĐCTĐT ngày 06/7/2021 của Hội đồng thẩm định chương trình các ngành Pháp luật, Dịch vụ pháp lý, Tư pháp cơ sở đào tạo trình độ trung cấp của Trường Cao đẳng Luật miền Trung;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình ngành Pháp luật đào tạo trình độ trung cấp của Trường Cao đẳng Luật miền Trung (có chương trình đào tạo, chương trình môn học chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 201/QĐ-CDLMT ngày 22/3/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Luật miền Trung về việc ban hành Chương trình ngành Pháp luật đào tạo trình độ trung cấp của Trường Cao đẳng Luật miền Trung.

Điều 3. Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên, các Khoa, phòng và các tổ chức, cá nhân thuộc Trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTCTHS (3).

Q. HIỆU TRƯỞNG

Võ Khắc Hoan

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành Pháp luật đào tạo trình độ trung cấp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 579/QĐ-CDLMT ngày 06 tháng 7 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Luật miền Trung)

Tên ngành, nghề: Pháp luật.

Mã ngành, nghề: 5380101.

Trình độ đào tạo: Trung cấp.

Hình thức đào tạo: Chính quy.

Đối tượng tuyển sinh: Người học đã có bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên

Thời gian đào tạo: 2 năm.

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ trung cấp luật đảm nhận tốt nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực pháp luật trong các cơ quan tư pháp ở địa phương, các cơ quan hành chính, các tổ chức kinh tế, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của chính quyền cơ sở; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe; có khả năng học tập cao hơn nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể

* Về kiến thức

- Hệ thống hóa kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- Hệ thống hóa kiến thức pháp luật nền tảng về các lĩnh vực: Hành chính; dân sự; hình sự; lao động; hôn nhân và gia đình; đất đai; tài chính; cộng đồng Asean.
- Hệ thống hóa được kiến thức liên quan đến các nghiệp vụ: Đăng ký và quản lý hộ tịch; hòa giải ở cơ sở; chứng thực; công tác hành chính văn phòng; giải quyết khiếu nại, tố cáo; thi hành án dân sự; tư vấn pháp luật.

* Về kỹ năng

- Vận dụng kiến thức pháp luật để xử lý những tình huống pháp lý cơ bản;
- Thực hiện được một số phần hành công việc: Đăng ký và quản lý hộ tịch; hòa giải ở cơ sở; chứng thực; công tác hành chính văn phòng; giải quyết khiếu nại, tố cáo; thi hành án dân sự; tư vấn pháp luật;
- Giao tiếp tốt; thiết lập được các quan hệ nghề nghiệp;
- Sử dụng được tiếng Anh, tin học ở mức cơ bản.

* Về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm

- Kiên định chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức chính trị và trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Khiêm tốn, trung thực, khách quan, tiết kiệm, ý thức tổ chức kỷ luật cao, thường xuyên liên hệ với quần chúng, có tinh thần phục vụ nhân dân.

- Xây dựng động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tự học tập, rèn luyện; chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, thường xuyên cập nhật kiến thức, cải tiến phương pháp làm việc, có ý thức phối hợp với đồng nghiệp để thực hiện tốt nhiệm vụ của cá nhân, của cơ quan, tổ chức.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp, có thể đảm nhận các vị trí như: Công tác tư pháp cấp xã; giúp việc văn phòng luật sư, văn phòng công chứng; công tác văn phòng tại các cơ quan, doanh nghiệp...

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học: 25
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 68 tín chỉ.
- Khối lượng các môn học chung: 300 giờ.
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 915 giờ.
- Khối lượng lý thuyết: 594 giờ.
- Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 829 giờ.

Thời gian khóa học: 02 năm

3. Nội dung chương trình

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ bài tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm Tra
I	CÁC MÔN HỌC CHUNG					
MHC01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MHC02	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
MHC03	Tin học	2	45	15	29	1
MHC04	GDQP&AN	2	45	21	21	3
MHC05	GDTC	1	30	4	24	2
MHC06	Pháp luật	1	15	9	5	1
MHC07	Kỹ năng giao tiếp	2	45	15	29	1
Tổng		14	300	109	177	14

II	CÁC MÔN HỌC CHUYÊN MÔN					
1	<i>Các môn học cơ sở ngành</i>					
MHCM01	Lý luận Nhà nước và Pháp luật	3	45	43	0	2
MHCM02	Luật Hiến pháp	3	45	43	0	2
MHCM03	Luật Hành chính	3	45	43	0	2
Tổng		9	135	129	0	6
2	<i>Môn học chuyên môn cơ sở</i>					
2.1	<i>Môn học bắt buộc</i>					
MHCM01	Luật Dân sự	3	60	30	28	2
MHCM02	Luật Hôn nhân và Gia đình	2	45	15	28	2
MHCM03	Luật Đất đai	2	45	15	28	2
MHCM04	Luật Lao động	2	45	15	28	2
MHCM05	Luật Hình sự	2	45	15	28	2
Tổng		11	240	90	140	10
2.2	<i>Môn học tự chọn (chọn 4 tín chỉ)</i>					
MHCM06	Luật Tài chính	2	30	28	0	2
MHCM07	Luật Thương mại	2	30	28	0	2
MHCM08	Pháp luật cộng đồng Asean	2	30	28	0	2
MHCM09	Luật học so sánh	2	30	28	0	2
Tổng		4	60	56	0	4
3	<i>Môn học nghiệp vụ</i>					
3.1	<i>Môn học nghiệp vụ bắt buộc</i>					
MHNV01	Nghiệp vụ đăng ký và quản lý hộ tịch	3	60	30	28	2
MHNV02	Nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác hoà giải ở cơ sở	3	60	30	28	2
MHNV03	Nghiệp vụ chứng thực	3	60	30	28	2
MHNV04	Nghiệp vụ thi hành án dân sự	3	60	30	28	2
MHNV05	Kỹ năng soạn thảo một số văn bản hành chính	3	60	30	28	2

	thông dụng					
MHNV06	Nghiệp vụ thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo	3	60	30	28	2
Tổng		18	360	180	168	12
3.2	<i>Môn học nghiệp vụ tự chọn (chọn 6 tín chỉ)</i>					
MHNV07	Công tác bầu cử ở cấp huyện và cấp xã	3	60	30	28	2
MHNV08	Kỹ năng tư vấn pháp luật	3	60	30	28	2
MHNV09	Quản lý môi trường ở chính quyền cấp xã	3	60	30	28	2
MHNV10	Đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	3	60	30	28	2
Tổng		6	120	60	56	4
III	THỰC TẬP TỐT NGHIỆP	6	270	0	260	10
Tổng khối lượng chương trình		68	1485	624	801	60

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Tổ chức đào tạo

- Các môn học chung MHC01 đến MHC06 được tổ chức đào tạo theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành.

- Các môn học còn lại được tổ chức đào tạo trên cơ sở chương trình môn học ban hành kèm theo chương trình này, phù hợp với yêu cầu chuẩn đầu ra, năng lực đào tạo của trường cũng như năng lực của người học.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian hoạt động ngoại khóa

Hiệu trưởng căn cứ vào điều kiện cụ thể, năng lực tổ chức đào tạo và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo và được công bố để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra kết thúc môn học

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học trong chương trình đào tạo.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp

- Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thi sẽ được dự thi tốt nghiệp.

- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề

nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của Trường.

4.5. Các chú ý khác: Không